

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2020/HSST
Ngày: 05/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Minh
Ông Nguyễn Đình Thọ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh trì, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Sơn
Cầm - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2020/HSST ngày 19/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: VŨ ĐẠI T - Sinh ngày 27/5/2000 tại Hà Nội

ĐKKHKT: tiểu khu C, thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hoá: 12/12

Con ông: Vũ Đình C Con bà: Trần Thị O

Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai chị em

- TATS: không

(Danh chỉ bản số 34 do công an huyện T lập ngày 20/12/2019)

Bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 19/12/2019; tạm giam ngày 25/12/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo:** Ông Vũ Đình C - SN 1954 và bà Trần Thị O - SN 1960 (là bố mẹ đẻ của bị cáo), cư trú tại: tiểu khu C, thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội (Có mặt)

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Bùi Thị Hải L - SN 1976 (Có mặt)

Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước TP Hà Nội

Địa chỉ: số 2 Quang Trung, quận Hà Đông, TP Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 19/12/2019, tại khu vực cổng chùa Y tại thôn Y, xã L, huyện T, TP Hà Nội, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện T làm nhiệm vụ tuần tra đã kiểm tra hành chính đối với Vũ Đại T, phát hiện và thu giữ tại long bàn tay trái của T có một túi ni long màu hồng bên trong chứa 195 viên nén (trong đó có 194 viên nén màu đỏ có logo “WY” và 01 viên nén màu xanh có logo “A”). Tại chỗ T khai các viên nén này là ma túy tổng hợp, T vừa mua trước đó của một người đàn ông không quen biết với giá 5.500.000 đồng tại khu vực đường cao tốc thuộc thôn Y, xã L, huyện T, Hà Nội. Sau đó T đang mang đi bán kiếm lời thì bị bắt.

Bản kết luận giám định số 8267/KLĐG-PC09 ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội đã kết luận: 194 viên nén màu đỏ có logo “WY” là ma túy loại Methamphetamin có khối lượng là 19,615gam; 01 viên nén màu xanh có logo “A” thì không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng là 0,104gam.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 viên nén màu xanh có logo “A” có khối lượng là 0,104gam không phải là ma túy nhưng tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSTT ngày 17/3/2020, VKSND huyện Thanh Trì truy tố Vũ Đại T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 - BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận bị cáo mua ma túy để sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán, nhưng chưa bán được cho ai thì bị bắt. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Bà Bùi Thị Hải L bào chữa cho bị cáo có quan điểm: bị cáo mua ma túy để sử dụng, nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán nhưng chưa bán được cho ai. Do vậy bị cáo chỉ phạm tội tàng trữ trái phép

chất ma túy chứ không phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; là người khuyết tật nặng được hưởng trợ cấp của Nhà nước; bố đẻ bị cáo được tặng thưởng nhiều huân chương kháng chiến. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

+ 194 viên nén màu đỏ logo “WY” là ma túy loại Methamphetamin có khối lượng là 19,615gam (cơ quan giám định đã trích 0,609 gam; còn lại là 19,006 gam)

+ 01 viên nén màu xanh logo “A” không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng là 0,104gam (cơ quan giám định đã trích 0,045 gam; còn lại là 0,059 gam)

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 19/12/2019, tại khu vực thôn Y, xã L, huyện T, Hà Nội, Vũ Đại T đã có hành vi cất trữ trái phép 194 viên nén màu đỏ có logo “WY” là ma túy loại Methamphetamin có tổng khối lượng là 19,615gam để bán kiếm lời, mặc dù chưa bán được nhưng hành vi của Vũ Đại T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 - BLHS 2015 với tình tiết mua bán Methamphetamin có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam. VKSND huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp

lý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo. Khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ: chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người khuyết tật nặng, tuổi đời còn trẻ; có ông nội và bố để được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến - để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên có thể để bị cáo ở mức đầu khung hình phạt cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo.

[3] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo đang bị tạm giam, là người khuyết tật đang được hưởng trợ cấp của Nhà nước nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: đối với các vật chứng sau là chất độc hại nên tịch thu tiêu hủy:

+ 194 viên nén màu đỏ logo “WY” là ma túy loại Methamphetamin có khối lượng là 19,615gam (cơ quan giám định đã trích 0,609 gam; còn lại là 19,006 gam)

+ 01 viên nén màu xanh logo “A” không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng là 0,104gam (cơ quan giám định đã trích 0,045 gam; còn lại là 0,059 gam)

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Vũ Đại T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; các điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: **Vũ Đại T 07 (bảy) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2019.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 194 viên nén màu đỏ logo “WY” là ma túy loại Methamphetamin có khối lượng là 19,615gam (cơ quan giám định đã trích 0,609 gam; còn lại là 19,006 gam)

+ 01 viên nén màu xanh logo “A” không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng là 0,104gam (cơ quan giám định đã trích 0,045 gam; còn lại là 0,059 gam)

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2020)

Về án phí: áp dụng Điều 136 - BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015: Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì, TP Hà Nội
- Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Thanh Trì, TP Hà Nội
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, TP Hà Nội
- UBND xã P, huyện P, HN
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người liên quan
- Lưu HSVA, VP

Đỗ Thị Mai Thu

